

THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG XÂY DỰNG “LỚP HỌC LỊCH SỬ THÔNG MINH” Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

CURRENT SITUATION OF APPLYING ARTIFICIAL INTELLIGENCE TO BUILD A “SMART HISTORY
CLASSROOM” IN HIGH SCHOOLS

Nguyễn Văn Ninh,
Nguyễn Thị Bích⁺,
Phạm Hoàng Anh Phương

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
+Tác giả liên hệ • Email: bichnt@hnue.edu.vn

Article history

Received: 13/5/2026

Accepted: 08/6/2026

Published: 20/8/2026

Keywords

Artificial intelligence (AI),
Smart History Classroom,
history teaching, high school,
digital transformation

ABSTRACT

In the context of digital transformation in education, artificial intelligence (AI) is opening up new possibilities for innovating teaching methods. This article analyzes the current situation of applying AI to build a “Smart History Classroom”, thereby identifying the advantages, difficulties, and issues arising during the implementation process. The study employs questionnaires with 150 teachers and 500 students from several high schools, combined with informal discussions, interviews, and descriptive statistical analysis. It is found out that most teachers have a positive perception of the role of AI in history teaching. However, the frequency of AI application remains limited due to teachers’ lack of skills, insufficient reliable historical resources, and inconsistent implementation conditions. The students showed interest in learning activities supported by AI. This study provides practical evidence for proposing solutions to develop the “Smart History Classroom” model in high schools.

1. Mở đầu

Ngày nay, trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) đang trở thành một trong những công nghệ có ảnh hưởng sâu rộng đến hoạt động dạy học. AI không chỉ là công cụ kỹ thuật mà còn là phương tiện hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học thông qua cá nhân hóa học tập, phản hồi tự động, phân tích dữ liệu, thiết kế học liệu và hỗ trợ GV tổ chức hoạt động học tập (Zawacki-Richter và cộng sự, 2019). Sự phát triển của AI, đặc biệt là AI tạo sinh, đặt ra yêu cầu mới đối với nhà trường phổ thông không chỉ sử dụng công nghệ để hỗ trợ truyền đạt tri thức, mà còn cần hình thành cho HS năng lực khai thác, đánh giá và sử dụng công nghệ một cách chủ động, sáng tạo, có trách nhiệm (Soko, 2025). Ở Việt Nam, yêu cầu đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xác định là chiến lược trong Nghị quyết số 57-NQ/TW nhấn mạnh phát triển KH-CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là động lực quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nguồn nhân lực và tạo đột phá trong phát triển đất nước; Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển GD-ĐT tiếp tục khẳng định yêu cầu đổi mới mạnh mẽ giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học và tăng cường ứng dụng công nghệ trong nhà trường; Quyết định số 3439/QĐ-BGDĐT: ban hành Khung nội dung thí điểm giáo dục trí tuệ nhân tạo cho HS phổ thông cho thấy việc đưa AI vào giáo dục phổ thông đã trở thành một nhiệm vụ cần triển khai có định hướng, có cơ sở khoa học và phù hợp với thực tiễn nhà trường. Những chủ trương này tạo nền tảng cho việc nghiên cứu ứng dụng AI trong các môn học cụ thể, trong đó có môn Lịch sử ở trường THPT (Ban Chấp hành Trung ương, 2024, 2025; Bộ GD-ĐT, 2025).

“Lớp học thông minh” là khái niệm được quan tâm trong nghiên cứu giáo dục hiện đại. Theo Zhu và cộng sự (2016), “lớp học thông minh” là môi trường học tập được hỗ trợ bởi công nghệ số, dữ liệu, học liệu tương tác và các phương pháp dạy học hiện đại nhằm tăng cường sự tham gia của người học, cá nhân hóa học tập và nâng cao hiệu quả dạy học. Trên thế giới, đã có nhiều nghiên cứu về AI. Holmes và Littlejohn (2024) nhấn mạnh vai trò của khai phá dữ liệu, nhận diện hành vi học tập, dự báo kết quả và hỗ trợ GV điều chỉnh hoạt động dạy học. Zawacki-Richter và cộng sự (2019) chỉ ra rằng AI được sử dụng trong nhiều lĩnh vực như hệ thống dạy học thông minh, đánh giá tự động, phản hồi học tập và hỗ trợ quản lý giáo dục. Tuy nhiên, ứng dụng AI trong giáo dục phải gắn với nguyên tắc đạo đức, minh bạch, bảo mật dữ liệu và trách nhiệm. Mochizuki và cộng sự 2025 đã dẫn khuyến nghị của UNESCO

về sử dụng AI cần đặt con người ở trung tâm, bảo đảm công bằng, an toàn và không làm suy giảm vai trò của GV. “Lớp học thông minh” có thể vận dụng trong dạy học Lịch sử (DHLS) - một môn học thuộc khoa học xã hội.

Lobanova và cộng sự (2024) cho rằng AI có thể hỗ trợ giảng dạy các môn xã hội. Các nghiên cứu về chatbot lịch sử cho thấy AI có tiềm năng đối thoại làm tăng hứng thú học tập, phát triển tư duy lịch sử và tạo ra các trải nghiệm cá nhân hóa, khuyến khích sự hợp tác giữa các HS và tăng cường sự tham gia học tập sinh động hơn (Kim và cộng sự, 2025; Ni và Shin, 2025). Theo Kelly (2013) công nghệ số có thể tạo ra môi trường học tập lịch sử khám phá: HS được tiếp cận tư liệu, đặt câu hỏi và kiến tạo tri thức thay vì chỉ tiếp nhận thông tin một chiều. Trong thời đại thông tin, học Lịch sử không chỉ là ghi nhớ sự kiện, nhân vật hay niên đại, mà quan trọng hơn là biết đánh giá nguồn tư liệu, phân tích chứng cứ và xây dựng lập luận lịch sử. Điều này cho thấy AI có thể được xem là công cụ hỗ trợ HS khai thác tư liệu, so sánh các góc nhìn, tái hiện bối cảnh, hình thành câu hỏi và phát triển tư duy phản biện. Tuy nhiên, AI cũng đặt ra nguy cơ về độ tin cậy của thông tin, sai lệch bối cảnh lịch sử và sự phụ thuộc của HS vào công cụ nếu thiếu sự định hướng của GV.

Ở Việt Nam, một số công trình đã phân tích tác động của AI, năng lực số và tiềm năng AI trong dạy học (Lê Anh Vinh và Trần Mỹ Ngọc, 2024; Nguyễn Thị Ngọc Xuân và cộng sự, 2025). Trong DHLS, một số nghiên cứu đã đề xuất ứng dụng AI để thiết kế học liệu số, tổ chức dạy học theo mô hình lớp học đảo ngược... (Đặng Thị Thùy Dung và Chu Ngọc Quỳnh, 2025). Các nghiên cứu này góp phần làm rõ tiềm năng của AI trong đổi mới DHLS. Tuy nhiên, phần lớn mới dừng ở việc đề xuất biện pháp hoặc định hướng sử dụng công cụ, chưa đi sâu khảo sát thực trạng ứng dụng AI nhằm xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” ở trường THPT.

Các nghiên cứu trên cho thấy “khoảng trống” hiện nay là thiếu các dữ liệu thực tiễn phản ánh nhận thức, mức độ ứng dụng AI, khó khăn của GV và đánh giá của HS đối với việc sử dụng AI trong DHLS. Bài báo tập trung khảo sát và phân tích thực trạng ứng dụng AI trong xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” ở trường THPT. Nghiên cứu hướng tới trả lời bốn câu hỏi: (1) GV nhận thức như thế nào về vai trò của AI trong DHLS?; (2) Mức độ ứng dụng AI trong DHLS hiện nay ra sao?; (3) GV gặp những khó khăn gì khi ứng dụng AI trong xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh”?; (4) HS đánh giá như thế nào về vai trò của AI trong học tập Lịch sử? Bài báo góp phần cung cấp căn cứ thực tiễn cho việc đề xuất nâng cao hiệu quả ứng dụng AI, hướng tới xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và điều kiện của trường THPT.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định lượng là chủ yếu kết hợp phỏng vấn bằng bảng hỏi dành cho 150 GV và 500 HS trên Google Forms (<https://byvn.net/0YY3>) ở một số trường: THPT Chuyên Trần Phú - Hải Phòng, THPT Thủy Sơn - Hải Phòng, THPT Lê Chân - Hải Phòng, THPT Chuyên Bắc Kạn - Thái Nguyên, Trường Hữu Nghị 80 - Hà Nội, THPT Cửa Ông - Quảng Ninh, THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp - Quảng Bình, THPT chuyên Lê Hồng Phong - Ninh Bình, THPT Chuyên Bến Tre - Vĩnh Long, THPT Chuyên Lê Khiết - Quảng Ngãi và Trường Liên cấp Quốc tế Singapore - cơ sở Hà Nội. Khảo sát trên hai nhóm đối tượng từ tháng 01 đến tháng 4/2026 giúp nghiên cứu có cơ sở đối chiếu giữa nhận thức, hoạt động triển khai của GV và cảm nhận, nhu cầu học tập của HS.

Khảo sát GV tập trung vào nhận thức của GV về vai trò của AI trong DHLS; đánh giá của GV về ý nghĩa của việc ứng dụng AI trong thiết kế học liệu, tổ chức hoạt động học tập, kiểm tra, đánh giá (KTĐG); mức độ thường xuyên ứng dụng AI trong dạy học các chủ đề lịch sử Việt Nam lớp 11; những khó khăn của GV khi ứng dụng AI trong dạy học. Các câu hỏi được thiết kế theo hình thức lựa chọn mức độ, lựa chọn phương án và ghi nhận ý kiến. Khảo sát HS tập trung vào mức độ HS nhận thức GV ứng dụng AI trong DHLS và đánh giá của HS về vai trò của AI đối với hoạt động học tập, khả năng AI hỗ trợ HS khai thác nguồn thông tin, phát triển kỹ năng công nghệ thông tin, tiếp cận công nghệ mới, tạo không khí học tập tích cực, sáng tạo và nâng cao ý thức sử dụng AI. Bên cạnh bảng hỏi, nghiên cứu còn sử dụng trao đổi, phỏng vấn một số GV và HS nhằm bổ sung, lí giải rõ hơn các kết quả định lượng, nhất là những khó khăn và nhu cầu hỗ trợ trong quá trình ứng dụng AI vào DHLS.

Sau khi thu thập, phiếu khảo sát được rà soát nhằm loại bỏ những câu trả lời không đầy đủ hoặc không phù hợp. Dữ liệu hợp lệ được tổng hợp, mã hóa và xử lý bằng phần mềm SPSS để thống kê mô tả, chủ yếu là tần suất và tỉ lệ phần trăm để phân tích kết quả khảo sát. Kết quả từ nhóm GV và HS được so sánh, đối chiếu nhằm rút ra nhận xét về thực trạng ứng dụng AI trong xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh”.

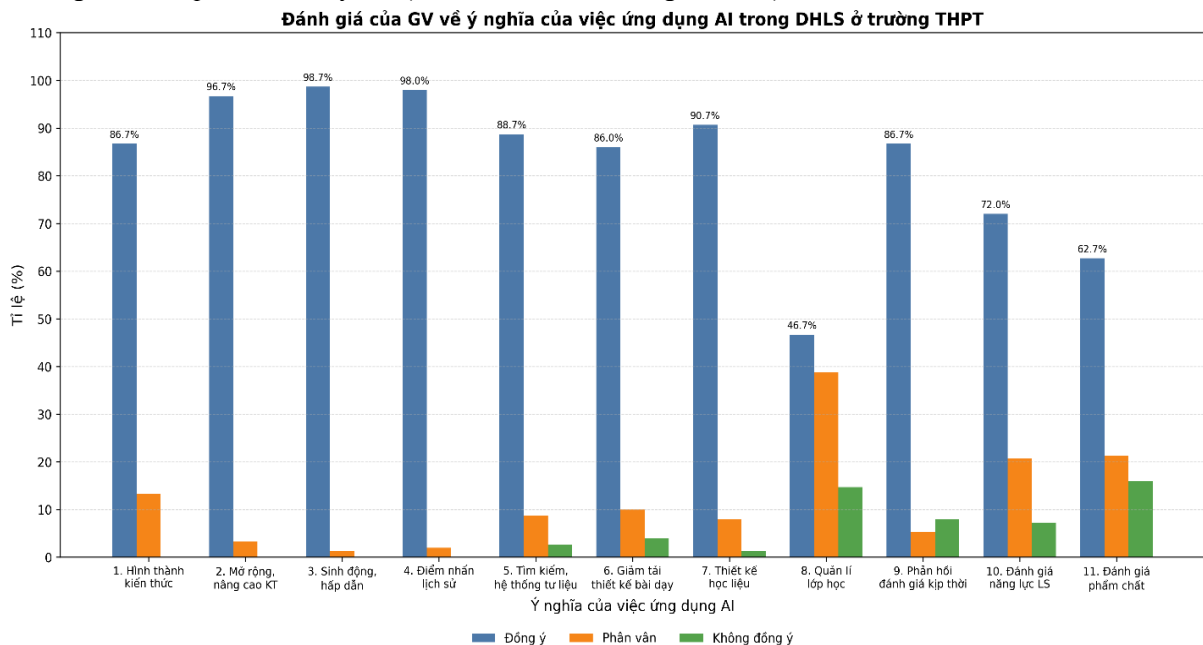
Do phạm vi khảo sát tập trung vào một số trường THPT, kết quả nghiên cứu chưa đại diện đầy đủ cho toàn bộ các trường phổ thông trên cả nước. Tuy nhiên, dữ liệu thu được có thể cung cấp căn cứ thực tiễn quan trọng để nhận

diện xu hướng, khó khăn và nhu cầu hỗ trợ trong quá trình ứng dụng AI vào DHLS, đồng thời làm cơ sở đề xuất giải pháp xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” phù hợp với các nhà trường phổ thông hiện nay.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Nhận thức của giáo viên về vai trò của AI trong dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông

GV có nhận thức tích cực về vai trò của AI trong DHLS là “rất cần thiết” và “cần thiết”, AI không còn được nhìn nhận như một yếu tố công nghệ xa lạ mà đã bước đầu được GV xem là công cụ hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, thiết kế học liệu, tổ chức hoạt động học tập và KTĐG, cá nhân hóa học tập, phản hồi tự động, phân tích dữ liệu và nâng cao hiệu quả tổ chức dạy học (Zawacki-Richter và cộng sự, 2019).



Biểu đồ 1. Đánh giá của GV về vai trò của AI trong dạy học ở trường THPT

Biểu đồ trên cho thấy, GV đánh giá cao nhất vai trò của AI làm sinh động tri thức lịch sử, mở rộng kiến thức và thiết kế học liệu. Những số liệu này phản ánh sự phù hợp giữa đặc điểm của AI và yêu cầu DHLS. Trong DHLS, việc tái hiện bối cảnh, nhân vật, sự kiện, không gian và tiến trình lịch sử có vai trò quan trọng để tạo hứng thú học tập và phát triển tư duy lịch sử cho HS. Công nghệ số và AI có thể góp phần tạo ra môi trường học tập khám phá, giúp HS tiếp cận tri thức lịch sử bằng nhiều hình thức thay vì chỉ tiếp nhận thông tin một chiều (Kelly, 2013). Như vậy, GV nhận thức tích cực về vai trò của AI trong DHLS, đặc biệt hỗ trợ thiết kế học liệu, trực quan hóa, mở rộng tư liệu và phản hồi kết quả học tập. Tuy nhiên, GV còn dè dặt sử dụng AI trong quản lí lớp học, đánh giá năng lực và phẩm chất. Điều này gợi ý rằng “Lớp học lịch sử thông minh” cần xác định AI là công cụ hỗ trợ sư phạm, trong đó GV vẫn giữ vai trò chủ đạo thiết kế, tổ chức, kiểm chứng và đánh giá hoạt động học tập.

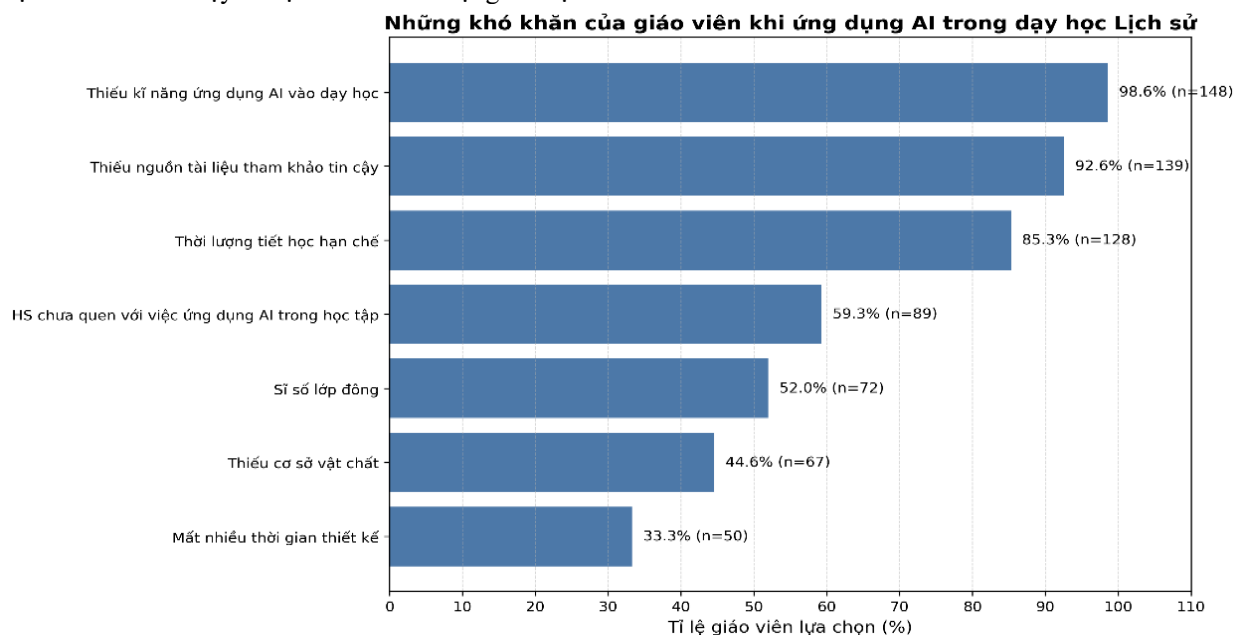
3.2. Mức độ ứng dụng AI trong dạy học Lịch sử hiện nay

Nhận thức và thực hành của GV còn có khoảng cách rõ rệt: đa số GV đánh giá cao vai trò của AI nhưng mức độ ứng dụng thường xuyên trong DHLS vẫn còn hạn chế (chỉ chiếm 16%/84%). Như vậy, thực trạng AI mới đang được tiếp cận như một công cụ hỗ trợ rời rạc, chưa trở thành thành tố ổn định trong thiết kế và tổ chức DHLS. Nguyên nhân có thể do: *Thứ nhất*, AI là công nghệ mới với nhiều GV; sử dụng AI không chỉ đòi hỏi thao tác kỹ thuật mà còn cần năng lực thiết kế hoạt động học tập. GV cần biết lựa chọn công cụ phù hợp, xây dựng câu lệnh, kiểm chứng kết quả, điều chỉnh học liệu và tích hợp sản phẩm do AI tạo ra vào tiến trình dạy học. Nếu thiếu năng lực này, AI dễ bị sử dụng theo cách ngẫu hứng, thiên về hỗ trợ soạn thảo hoặc tìm kiếm thông tin, chưa tạo ra sự thay đổi thực chất trong hoạt động học tập của HS. *Thứ hai*, DHLS có yêu cầu cao về tính chính xác của tri thức dựa trên nguồn tư liệu tin cậy. AI có thể tạo ra thông tin chưa chính xác, thiếu ngữ cảnh hoặc không phù hợp nếu người dùng không kiểm chứng (Wineburg, 2018). Do đó, ứng dụng AI trong DHLS phải gắn với năng lực kiểm chứng thông tin và sử dụng tư liệu. *Thứ ba*, ứng dụng AI hiện nay chưa được tổ chức theo quy trình. GV có thể sử dụng AI để tìm tư liệu, soạn

câu hỏi, tạo hình ảnh, thiết kế bài tập mà chưa tích hợp xuyên suốt vào các khâu của bài học. Việc xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” cần vượt qua cách sử dụng AI rời rạc, hướng tới thiết kế lớp học có quy trình, mục tiêu và tiêu chí đánh giá rõ ràng. Như vậy, mức độ ứng dụng AI trong DHLS còn thấp so với nhận thức của GV. Muốn xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh”, cần tập trung vào việc bồi dưỡng GV, xây dựng quy trình ứng dụng AI và phát triển hệ thống học liệu lịch sử số tin cậy.

3.3. Những khó khăn của giáo viên khi ứng dụng AI trong xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh”

Kết quả khảo sát cho thấy GV gặp khó khăn, trong đó nổi bật nhất là thiếu kỹ năng ứng dụng AI, thiếu nguồn tài liệu tham khảo tin cậy và hạn chế về thời lượng tiết học.

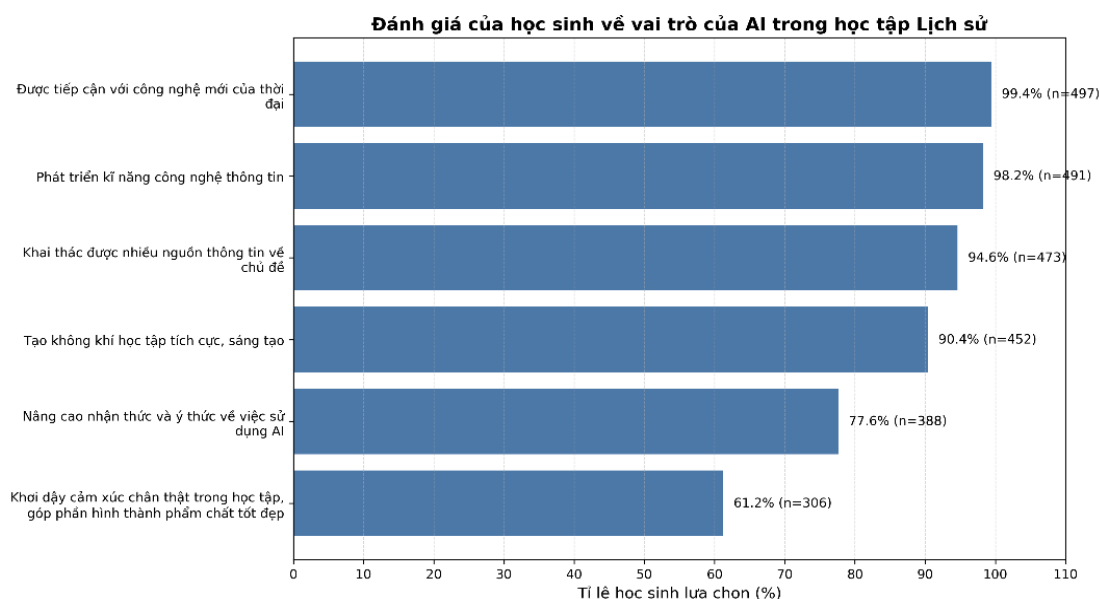


Biểu đồ 2. Những khó khăn của GV khi ứng dụng AI trong DHLS

Khó khăn lớn nhất của GV là thiếu kỹ năng ứng dụng AI, tức là thiếu năng lực sư phạm số (Lê Anh Vinh và Trần Mỹ Ngọc, 2024). Khó khăn thứ hai là thiếu nguồn tài liệu tin cậy. AI có thể hỗ trợ gợi ý tư liệu, tóm tắt nội dung hoặc tạo văn bản nhưng không phải mọi kết quả do AI tạo ra đều chính xác. Nếu GV và HS thiếu nguồn đối chiếu, nguy cơ sử dụng thông tin sai lệch là rất lớn. Trong DHLS, sự sai lệch về niên đại, nhân vật, địa danh, bối cảnh hoặc nguyên nhân - kết quả có thể ảnh hưởng trực tiếp đến nhận thức lịch sử của HS. Vì vậy, ứng dụng AI trong DHLS cần gắn với nguyên tắc kiểm chứng nguồn, đánh giá chứng cứ và sử dụng tư liệu có trách nhiệm (Wineburg, 2018). Khó khăn thứ ba là thời lượng tiết học hạn chế. Nếu ứng dụng AI không được thiết kế hợp lý, GV dễ mất nhiều thời gian cho thao tác kỹ thuật mà chưa đạt mục tiêu học tập. Vì vậy, AI cần được tích hợp có chọn lọc, phục vụ trực tiếp cho mục tiêu phát triển năng lực lịch sử, tránh biến tiết học thành hoạt động trình diễn công nghệ. Ngoài ra, GV cho rằng HS chưa quen ứng dụng AI trong học tập, sĩ số lớp đông, cơ sở vật chất chưa đầy đủ, đồng bộ, hiện đại cũng ảnh hưởng lớn đến việc ứng dụng AI. Xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” không chỉ phụ thuộc vào GV mà còn đòi hỏi HS có năng lực học tập số và ý thức sử dụng AI có trách nhiệm. HS có thể hứng thú với AI nhưng nếu thiếu định hướng, các em dễ sử dụng AI để sao chép câu trả lời, làm thay bài tập hoặc tiếp nhận thông tin thiếu phê phán.

3.4. Đánh giá của học sinh về vai trò của AI trong học tập Lịch sử

HS có thái độ tích cực đối với việc GV ứng dụng AI và xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh”. Biểu đồ 3 cho thấy HS đánh giá cao vai trò của AI giúp các em tiếp cận công nghệ mới, phát triển kỹ năng công nghệ thông tin. Kết quả này phản ánh nhu cầu được học tập trong môi trường hiện đại của HS. Công nghệ không chỉ là phương tiện giải trí mà còn là môi trường HS học tập, giao tiếp và sáng tạo. Việc đưa AI vào DHLS góp phần làm cho môn học gần gũi hơn với đời sống số của HS. AI có khả năng tăng cường hứng thú học tập, đặc biệt khi được sử dụng trong các hoạt động như tạo tình huống lịch sử, xây dựng bản đồ tư duy, thiết kế bài thuyết trình, nhập vai nhân vật, giải quyết vấn đề hoặc xây dựng sản phẩm học tập số (Kelly, 2013; Lobanova và cộng sự, 2024).



Biểu đồ 3. Đánh giá của HS về vai trò của AI trong học tập lịch sử

Như vậy, AI góp phần nâng cao nhận thức và ý thức của GV và HS về việc sử dụng AI. Tỉ lệ 77,6% tuy khá cao nhưng thấp hơn so với các chỉ báo về tiếp cận công nghệ, phát triển kĩ năng công nghệ thông tin và khai thác thông tin. HS có hứng thú với AI nhưng chưa chắc đã có đầy đủ năng lực sử dụng AI có trách nhiệm. HS có thể sử dụng AI để hỗ trợ học tập nhưng cũng có thể lạm dụng AI để sao chép, làm thay nhiệm vụ hoặc né tránh tư duy độc lập. AI có thể giúp khơi dậy cảm xúc chân thật trong học tập và góp phần hình thành phẩm chất tốt đẹp, có thể hỗ trợ tạo trải nghiệm học tập sinh động nhưng việc hình thành cảm xúc lịch sử, thái độ trân trọng quá khứ, lòng yêu nước, trách nhiệm và nhân ái vẫn cần sự dẫn dắt của GV. Cần hướng dẫn HS sử dụng AI có trách nhiệm, biết kiểm chứng thông tin và sử dụng AI như công cụ hỗ trợ tư duy, không phải công cụ làm thay nhiệm vụ học tập.

3.5. Một số yêu cầu cần đặt ra đối với việc xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh”

Kết quả khảo sát đặt ra một số yêu cầu với xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” ở trường THPT: *Thứ nhất, cần thu hẹp khoảng cách giữa nhận thức và thực hành của GV:* Việc xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” cần bắt đầu từ bồi dưỡng năng lực ứng dụng AI vào thực hành nghề nghiệp cho GV, gồm thiết kế câu lệnh, kiểm chứng thông tin, xây dựng học liệu, thiết kế nhiệm vụ, tổ chức hoạt động và hỗ trợ KTĐG. GV cần trang bị năng lực sử dụng AI như một trợ lý sư phạm, không phải như công cụ thay thế hoạt động chuyên môn; *Thứ hai, cần xây dựng nguồn học liệu lịch sử số tin cậy:* Ứng dụng AI trong DHLS không thể tách rời hệ thống tư liệu chuẩn. Cần phát triển các kho học liệu số, ngân hàng câu hỏi, bản đồ, hình ảnh, văn bản, tư liệu gốc và học liệu tương tác phù hợp. Khi có nguồn tư liệu đáng tin cậy, AI có thể hỗ trợ GV và HS khai thác, hệ thống hóa, chuyên hóa tư liệu thành nhiệm vụ học tập một cách hiệu quả hơn; *Thứ ba, cần thiết kế quy trình ứng dụng AI theo từng khâu của hoạt động dạy học:* Mô hình “Lớp học lịch sử thông minh” không nên được hiểu đơn giản là lớp học có sử dụng công cụ AI, mà là môi trường học tập được thiết kế có mục tiêu, có tương tác, có phản hồi và có khả năng cá nhân hóa. AI có thể được tích hợp vào hoạt động khởi động để tạo tình huống gợi mở; vào hoạt động hình thành kiến thức để hỗ trợ khai thác tư liệu, phân tích sự kiện và xây dựng lập luận; vào hoạt động luyện tập để tạo câu hỏi tương tác, bài tập phân hóa; vào hoạt động vận dụng để hỗ trợ HS thiết kế sản phẩm học tập; vào KTĐG để cung cấp phản hồi ban đầu. Tuy nhiên, ở mỗi khâu, GV cần xác định rõ mục tiêu sư phạm, nhiệm vụ của HS, sản phẩm học tập và tiêu chí đánh giá; *Thứ tư, cần giáo dục HS sử dụng AI có trách nhiệm trong học tập:* HS hứng thú với AI nhưng nhận thức sử dụng AI có trách nhiệm. GV cần hướng dẫn HS cách đặt câu hỏi, kiểm chứng thông tin, trích dẫn nguồn, so sánh tư liệu và sử dụng AI để hỗ trợ quá trình tư duy. AI không nên được dùng để thay thế việc đọc tư liệu, phân tích chứng cứ và hình thành nhận định cá nhân. AI cần được sử dụng như công cụ hỗ trợ HS phát triển năng lực lịch sử; *Thứ năm, cần bảo đảm vai trò chủ đạo của GV trong “Lớp học lịch sử thông minh”:* AI có thể hỗ trợ nhiều khâu của quá trình dạy học nhưng không thể thay thế GV trong việc xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, kiểm chứng tri thức, tổ chức hoạt động và định hướng giá trị nhằm giúp HS hiểu sự kiện, hình thành thái độ, tình cảm lịch sử và trách nhiệm công dân.

“Lớp học lịch sử thông minh” cần được xây dựng trên nguyên tắc kết hợp giữa công nghệ, học liệu, phương pháp sư phạm và vai trò định hướng của GV.

Nhận thức tích cực của GV và HS về ứng dụng AI trong xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” ở trường THPT chính là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả DHLS phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số giáo dục và điều kiện thực tiễn của trường THPT.

4. Kết luận và bình luận

Ứng dụng AI xây dựng “Lớp học lịch sử thông minh” ở trường THPT là hướng tiếp cận có nhiều triển vọng, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học hiện nay. AI có thể hỗ trợ GV trong thiết kế học liệu, tìm kiếm và hệ thống hóa tư liệu, xây dựng câu hỏi, tạo tình huống học tập, tổ chức hoạt động tương tác và hỗ trợ KTĐG. Đối với HS, AI góp phần mở rộng nguồn thông tin, phát triển kỹ năng công nghệ, tăng hứng thú học tập và tạo điều kiện để HS tham gia chủ động hơn vào quá trình khám phá tri thức, cung cấp phản hồi tự động, phân tích dữ liệu học tập và nâng cao hiệu quả tổ chức dạy học (Zawacki-Richter và cộng sự, 2019).

GV có nhận thức tích cực về vai trò của AI trong việc làm sinh động tri thức lịch sử, mở rộng kiến thức, thiết kế học liệu trực quan và hỗ trợ phản hồi kết quả học tập lịch sử. Tuy nhiên, AI hiện mới được nhiều GV sử dụng ở một số khâu riêng lẻ, chưa trở thành thành tố được tích hợp có hệ thống trong tiến trình dạy học. Do vậy, ứng dụng AI trong DHLS không thể chỉ dừng ở việc giới thiệu công cụ, mà cần được đặt trong một thiết kế sư phạm có mục tiêu, quy trình và tiêu chí đánh giá rõ ràng, cần gắn với năng lực đánh giá tư liệu, phân tích chứng cứ và hình thành lập luận lịch sử trong tiếp cận DHLS thời đại số.

HS có thái độ tích cực đối với ứng dụng AI trong học tập Lịch sử. Tuy nhiên, hứng thú của HS đối với AI cần được định hướng bằng các nguyên tắc sử dụng có trách nhiệm. HS cần được hướng dẫn cách đặt câu hỏi, kiểm chứng thông tin, trích dẫn nguồn, so sánh tư liệu và sử dụng AI như công cụ hỗ trợ tư duy, không phải công cụ làm thay nhiệm vụ học tập bảo đảm tính nhân văn, minh bạch, an toàn và trách nhiệm.

Nghiên cứu còn một số hạn chế nhất định: mẫu khảo sát mới tập trung ở một số trường THPT, chưa đại diện đầy đủ cho toàn bộ các vùng miền, loại hình trường và điều kiện dạy học khác nhau trên cả nước. Đồng thời, nghiên cứu chủ yếu sử dụng thống kê mô tả từ dữ liệu bảng hỏi, chưa đi sâu phân tích mối quan hệ giữa các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ ứng dụng AI trong DHLS để khảo sát thực trạng và nhận diện vấn đề đặt ra, chưa tiến hành thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng hiệu quả của mô hình “Lớp học lịch sử thông minh” đối với kết quả học tập và năng lực lịch sử của HS. Trong các nghiên cứu tiếp theo, cần mở rộng phạm vi khảo sát, kết hợp phương pháp định lượng và định tính sâu hơn, đồng thời thiết kế, triển khai và đánh giá thực nghiệm mô hình “Lớp học lịch sử thông minh” trong các chủ đề lịch sử cụ thể ở trường THPT.

Như vậy, “Lớp học lịch sử thông minh” không nên được hiểu đơn giản là lớp học có sử dụng công cụ AI, mà là môi trường học tập được tổ chức trên nền tảng kết hợp giữa công nghệ, học liệu, phương pháp sư phạm và vai trò định hướng của GV. AI có thể hỗ trợ đổi mới DHLS nhưng không thay thế GV và cũng không thay thế quá trình tư duy lịch sử của HS. Vì vậy, việc ứng dụng AI trong DHLS cần được triển khai có hệ thống, có kiểm soát và phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường THPT.

Tuyên bố về vai trò của các tác giả: Nguyễn Thị Bích: Xây dựng ý tưởng nghiên cứu, thiết kế phương pháp nghiên cứu; Nguyễn Văn Ninh: Giám sát, chỉ đạo quá trình nghiên cứu, chỉnh sửa và phản biện bản thảo; Phạm Hoàng Anh Phương: Tìm kiếm, tập hợp tài liệu, thu thập và trực quan hoá dữ liệu, viết bản thảo ban đầu.

Tuyên bố về GenAI và Quyền tác giả: Trong quá trình chuẩn bị bản thảo này, các tác giả không sử dụng công cụ AI nào.

Tuyên bố về xung đột lợi ích: Các tác giả tuyên bố không có xung đột lợi ích.

Thông tin tài trợ: Nghiên cứu này không nhận được tài trợ từ bên ngoài.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

Ban Chấp hành Trung ương (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.*

Bộ GD-ĐT (2025). *Quyết định số 3439/QĐ-BGDĐT ngày 15/12/2025 về việc Ban hành Khung nội dung thi điểm giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông.*

- Đặng Thị Thùy Dung, Chu Ngọc Quỳnh (2025). Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để thiết kế học liệu số tương tác trong dạy học phân môn Lịch sử ở tiểu học. *Tạp chí Giáo dục*, 25(số đặc biệt 11), 245-251. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/4933>
- Holmes, W., & Littlejohn, A. (2024). Artificial intelligence for professional learning. In M. Garcia-Murillo, I. MacInnes, & A. Renda (Eds.), *Handbook of Artificial Intelligence at Work* (pp. 191-211). Edward Elgar Publishing. <https://doi.org/10.4337/9781800889972.00018>
- Kelly, T. M. (2013). *Teaching history in the digital age*. University of Michigan Press. <https://doi.org/10.3998/dh.12146032.0001.001>
- Kim, Y. S., Moon, H. S., Lee, S., & Lee, T. Y. (2025). “HistoChat”: Leveraging AI-Driven Historical Personas for Personalized and Engaging Middle School History Education. *Proceedings of the ACM on Human-Computer Interaction*, 9(7), 1-37. <https://doi.org/10.1145/3757534>
- Lê Anh Vinh, Trần Mỹ Ngọc (2024). Tác động của trí tuệ nhân tạo (AI) đối với hệ thống giáo dục toàn cầu và giáo dục Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 20(5), 1-11.
- Lobanova, A., Hrabovets, I., Prykhodko, O., Karytka, V., Kalashnikova, L., & Chernous, L. (2024). Artificial intelligence in teaching social disciplines: Opportunities and challenges of tools. *Educational Technology Quarterly*, 2024(4), 360-377. <https://doi.org/10.55056/etq.813>
- Mochizuki, Y., Bruillard, E., & Bryan, A. (2025). The ethics of AI or techno-solutionism? UNESCO’s policy guidance on AI in education. *British Journal of Sociology of Education*, 1-22. <https://doi.org/10.1080/01425692.2025.2502808>
- Ni, L. B., & Shin, C. (2025). Humanism enhancing student motivation in history learning through AI-driven E-CoopErativE and E-CollaborativE methods in rural education. *Randwick International of Education and Linguistics Science Journal*, 6(1), 99-108. <https://doi.org/10.47175/rielsj.v6i1.1132>
- Nguyễn Thị Ngọc Xuân, Nguyễn Võ Anh, Nguyễn Linh Phong (2025). Tổng quan về tích hợp trí tuệ nhân tạo trong dạy học ở trường phổ thông: Tiềm năng và thách thức. *Tạp chí Giáo dục*, 25(số đặc biệt 1), 60-66. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/3063>
- Soko, J. J. (2025). Ethical Concerns and Institutional Policy Responses to Artificial Intelligence (AI) in Higher Education Across Sub-Saharan Africa. *Journal of the Kenya National Commission for UNESCO*, 6(1), 1-19. <https://doi.org/10.62049/jkncu.v5i1.426>
- Wineburg, S. S. (2018) *Why learn history (When it’s already on your Phone)*. Chicago University Press. <https://doi.org/10.7208/chicago/9780226357355.001.0001>
- Zawacki-Richter, O., Marín, V. I., Bond, M., & Gouverneur, F. (2019). Systematic review of research on artificial intelligence applications in higher education - where are the educators? *International Journal of Educational Technology in Higher Education*, 16, 1-27. <https://doi.org/10.1186/s41239-019-0171-0>
- Zhu, Z. T., Yu, M. H., & Riezebos, P. (2016). A research framework of smart education. *Smart Learning Environments*, 3, 4. <https://doi.org/10.1186/s40561-016-0026-2>